

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 9 - NGHỆ AN**

Bản án số: 61/2026/ST - HNGĐ

Ngày 12/02/2026.

V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - TỈNH NGHỆ AN**

**Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Bảo.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Thái Doãn Quỳnh, ông Đặng Quang Tân

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hà- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân

Khu vực 9, tỉnh Nghệ An.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 195/2025/TLST - HNGĐ ngày 23/12/2025 về việc “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lang Thị H, sinh năm 1979

Bị đơn: Anh Lang Vi Th, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: Bản C, xã C P, tỉnh Nghệ An.

Chị H có mặt, anh Th vắng mặt không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày tại Tòa án và tại phiên tòa chị Lang Thị H trình bày: Chị với anh Lang Vi Th kết hôn với nhau vào ngày 11/06/2004 tại Ủy ban nhân dân xã Đ P, huyện Con Cuông (nay là xã C P), tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc một thời gian đến đầu năm 2025 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn do quan điểm sống không phù hợp, anh Th thường xuyên đánh chị, vợ chồng không tôn trọng nhau. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Th thực sự không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Lang Vi Th.

Về con chung: Chị và anh Lang Vi Th có 02 người con chung với nhau là Lang Thị Th, sinh ngày 09/3/1999 và Lang Vi N sinh ngày 14/6/2001. Hiện tại cháu Th và cháu N đã trưởng thành việc ở với bố hay mẹ do các cháu tự quyết định.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện nay chị và anh Lang Vi Th không nợ một tổ chức hay cá nhân nào.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm anh Lang Vi Th đều vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Nghệ An phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Áp dụng: khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp N yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Lang Thị H ly hôn anh Lang Vi Th. Về con chung: Các con của chị H và anh Thuý đã trưởng thành nên ở với bố hay mẹ các cháu tự lựa chọn; Về tài sản chị Lang Thị H không yêu cầu nên không xem xét, chị Lang Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

### **N ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử N định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình, bị đơn có địa chỉ tại xã C P, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân Khu vực 9, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 30/01/2026 bị đơn anh Lang Vi Th vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án đã niêm yết Quyết định hoãn phiên, trong Quyết định hoãn phiên tòa, Tòa án có ấn định thời gian mở lại phiên tòa để anh Th biết nhưng anh

Th vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Th là đúng với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**[2] Về nội dung:**

Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa chị Lang Thị H và anh Lang Vi Th kết hôn với nhau vào 11/06/2004 tại Ủy ban nhân dân xã Đôn P, huyện Con Cuông (nay là xã C P), tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống do các bên không biết yêu thương, tôn trọng lẫn nhau, anh Th không quan tâm, chăm lo đến gia đình và vợ, con. Theo chị H việc vợ chồng mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả và vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2025 đến nay. Xét tình cảm vợ chồng giữa chị Lang Thị H và anh Lang Vi Th thật sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp N yêu cầu ly hôn của chị Lang Thị H là có căn cứ.

Về con chung: Chị Lang Thị H và anh Lang Vi Th có 02 người con chung là Lang Thị Th, sinh ngày 09/3/1999 và Lang Vi N, sinh ngày 14/6/2001. Hiện nay cháu Th và cháu N đã trưởng thành nên việc ở với bố hay mẹ các cháu tự lựa chọn Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Chị Lang Thị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét và hiện nay chị không nợ một tổ chức hay cá nhân nào. Nếu sau nay anh Lang Vi Th có khởi kiện thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

Về án phí: Chị Lang Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

***Vì các lý trên;***

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 207; 227; 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp N cho chị Lang Thị H ly hôn anh Lang Vi Th.

Về án phí: Áp dụng điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Lang Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 9, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0003908 ngày 23/12/2025. Chị Lang Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi N:**

- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND Khu vực 9;
- Phòng THADS Khu vực 9;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã C P;
- Lưu hồ sơ -VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Trần Văn Bảo**